TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11/7/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyển.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vinh
Ông Phạm Bá Luyến

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/6/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Tuân Đạo, xã V, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Thượng thọ, xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hữu T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa ngày 15/3/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng trong cách nuôi dạy con. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng hai năm đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Khang K, sinh ngày 11/7/2013 và Nguyễn Tú A, sinh ngày 01/02/2016. Sau ly hôn, chị D yêu cầu Tòa án giao cháu Tú A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Nguyễn Hữu T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh T nhưng anh T đều vắng mặt, không đến Tòa án để thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh T vắng mặt nên Hội đồng xét xử (HĐXX) đã ra quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị D vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt chị D, anh T.

Vụ án liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thị D, cho chị D được ly hôn anh Nguyễn Hữu T; về con giao cháu Tú A cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị D, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về án phí: chị D phải chịu án phí DSST về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng dân sự**: Chị Nguyễn Thị D có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Hữu T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 21/6/2023, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh T vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị D, anh T vắng mặt nhưng chị D có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử lần hai vắng mặt chị D, anh T.

[2] **Về hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 15/3/2013 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu

thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng trong cách nuôi dạy con. Vợ chồng đã ly thân nhau khoảng hai năm nay. Qua xác minh tại địa phương, ông Trịnh Ngọc Đ, trưởng thôn Thượng Thọ, xã B có ý kiến: Chị D và anh T là vợ chồng hợp pháp. Sau khi cưới, vợ chồng chị D, anh T chung sống tại thôn Thượng Thọ, xã B. Thời gian gần đây, thấy chị D bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Tuân Đạo, xã V sinh sống, nghe mọi người nói là vợ chồng anh T xảy ra mâu thuẫn, anh T hay bỏ đi chơi, không quan tâm lo lắng cho vợ con. Từ những mâu thuẫn nêu trên, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, bản thân anh T cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị D, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, cho chị D được ly hôn anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] **Về con**: Chị D và anh T có 02 con chung tên là Nguyễn Khang K, sinh ngày 11/7/2013 và Nguyễn Tú A, sinh ngày 01/02/2016. Sau khi ly hôn, chị D đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Tú A, giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Xét thấy, cháu Tú A đang ở với chị D, cháu K đang ở với anh T, mặt khác cháu Tú A có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu K có nguyện vọng được ở với bố. Anh T không có ý kiến gì về phần con chung. Vì vậy, giao cháu Tú A cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau là phù hợp nên chấp nhận.

[4] **Về tài sản**: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nên miễn xét.

[5] **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. **Về hôn nhân**: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị D, cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Hữu T.

2. **Về con**: Giao cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 01/02/2016 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Khang K, sinh ngày 11/7/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị D và anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2021/0016511 ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị D đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tạ Văn Tuyển

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mai Thị Bình **Vũ Thị Hà** **Tạ Văn Tuyển**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thắm **Mai Thị Bình** **Tạ Văn Tuyển**